TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUANG BÌNH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 04 - 03 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bảo Long
Ông Hoàng Văn Luân

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Hà Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quang Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.
Ông Lù Thanh Tiến - Kiểm sát viên dự khuyết

Ngày 04/03/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 21/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 18/02/2022 đối với bị cáo:

- Trương Văn L, sinh năm 1973, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12 (bị cáo chỉ được học lớp xóa mù chữ); dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD 0020****0638; con ông: Trương Văn B, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Đặng Thị X, sinh năm 1947; Vợ: Trương Thị T, sinh năm 1974 và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1994; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 26/2018/HSST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 25 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 tháng về tội đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Lý Văn Ph, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn Th, xã Vĩ Th, huyện Q, tỉnh Hà Giang, có mặt.

+ Anh Lý Văn Ch, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn Th, xã Vĩ Th, huyện Q, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Anh Triệu Văn Th, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn Th, xã Vĩ Th, huyện Q, tỉnh Hà Giang, có mặt.

+ Anh Lý Văn Q, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn Th, xã Vĩ Th, huyện Q, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 14/11/2021 Trương Văn L, Lý Văn Ch và Triệu Văn Th đến nhà Lý Văn Ph, sinh năm 1970, trú tại thôn Th, xã V chơi, trong khi đang ngồi uống nước Ch rủ những người này đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng ăn tiền và được mọi người đồng ý. Ch hỏi Ph có bộ bài tú lơ khơ không, Ph trả lời có và Ph lấy luôn bộ bài gần khu vực uống nước, sau đó cả nhóm di chuyển đến vị trí gian nhà thứ hai tính từ cửa chính vào, khu vực này gia đình Ph thường sử dụng để ăn cơm nên có trải sẵn 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh. Trước khi đánh bạc L không có tiền để đánh bạc nên L đã vay của Ph 50.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khoảng 16 giờ Trương Văn L, Lý Văn Ch, Triệu Văn Th, Lý Văn Ph bắt đầu đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh Liêng ăn tiền, đánh bạc được khảng 30 phút thì Lý Văn Qđến nhà Ph chơi và cùng tham gia đánh bạc. Đánh đến 18 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an xã V phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 750.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 bộ bài (tú lơ khơ) 52 quân màu xanh, trắng.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng, các đối tượng đánh bạc sử dụng 01 bộ bài (tú lơ khơ) 52 quân bài, mỗi ván từng người chơi được chia mỗi người 03 quân bài, trước khi lên bài người chơi phải vào gà (hồ), tức là mỗi người phải đặt số tiền bằng nhau là 10.000 đồng, cả nhóm thỏa thuận là không chơi tố thêm tiền. Về cách tính thắng thua lần lượt tính từ to đến bé gồm 04 cách tính sau: To nhất là sáp, sau đó đến liêng, tiếp theo là ảnh và cuối cùng là tính điểm; Sáp là 03 quân bài được chia có cùng giá trị (giống nhau), to nhất là sáp A (át), bé nhất là sáp 2; Liêng là 03 quân bài được chia có các quân bài liên tiếp như 6,7,8 hoặc J, Q, K... riêng quân A có thể tính liêng với các quân Q, K, A và quân (A) 1,2,3; liêng to nhất là Q, K, A liêng bé nhất là 1, 2, 3; Ảnh là 03 quân bài được chia đều có hình ảnh đầu người nhưng không tính đến bộ liêng liên tiếp như J, Q, K, ảnh to nhất là trong 03 quân bài có 02 quân K và 01 quân Q hoặc J, ảnh bé nhất là trong 03 quân bài có 02 quân J và 01 quân Q hoặc K, trường hợp nhiều người cùng có ảnh thì sẽ tính theo chất rô, cơ, bích, tép và cuối cùng là tính điểm của 03 quân bài được chia, trong đó quân A được tính 01 điểm, các quân J, Q, K mỗi quân được tính 10 điểm, cao nhất là điểm 9, bé nhất là điểm 1.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền đánh bạc như sau:

1. Trương Văn L trước khi đánh bạc không có tiền, vay của Lý Văn Ph 50.000 đồng để sử dụng đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang bị thua 40.000 đồng, còn lại 10.000 đồng đã bị Công an xã V thu giữ trong quá trình bắt quả tang.

2. Lý Văn Ph có số tiền 190.000 đồng, cho bị can Trương Văn L vay 50.000 đồng còn lại 140.000 đồng đến khi bị bắt quả tang đánh thắng được 60.000 đồng,

tổng số tiền 200.000 đồng đã bị Công an xã V thu giữ trong quá trình bắt quả tang.

3. Lý Văn Ch mang theo số tiền 240.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc đến khi bị bắt quả tang thua 40.000 đồng, còn lại số tiền 200.000 đồng đã bị Công an xã V thu giữ trong quá trình bắt quả tang.

4. Triệu Văn Th mang theo số tiền 70.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang thua 60.000 đồng, còn lại 10.000 đồng đã bị Công an xã V thu giữ trong quá trình bắt quả tang.

5. Lý Văn Q mang theo số tiền khoảng 250.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, quá trình đánh bạc lúc được, lúc mất, đến khi bị bắt quả tang Q để toàn bộ số tiền trên chiếu bạc và đã bị Công an xã V thu giữ.

Về vật chứng của vụ án: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cơ quan công an đã thu giữ trên chiếu bạc: 750.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 bộ bài tú lơ khơ bao gồm 52 quân bài, màu xanh, trắng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 1,9m x 1,5m.

Theo kết luận giám định số 471/KL-PC09 ngày 16/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Tổng số 15 tờ tiền Việt Nam, trị giá 750.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 03/CT - VKSQB ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Trương Văn L về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 06 đến 8 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 26/2018/HSST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H, và được đi thời giam đã bị tạm giam là từ ngày 28/8/2017 đến 21/12/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của những người có quyền lợi liên quan trùng khớp với lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Q trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 18 giờ 15 phút, ngày 14/11/2021 tại nhà ông Lý Văn Ph, sinh năm 1970 ở thôn Th, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang bị cáo Trương Văn L cùng với Lý Văn Ph, Lý Văn Ch, Triệu Văn Th, Lý Văn Q đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 750.000 đồng. Lý Văn Ch là người khởi xướng việc đánh bạc, Lý Văn Ph chuẩn bị công cụ là bộ bài tú lơ khơ. Do tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc có giá trị dưới 5.000.000 đồng nên hành vi đánh bạc của Lý Văn Ph, Lý Văn Ch, Triệu Văn Th, Lý Văn Q chưa đủ cơ sở để xử lý về hình sự, quá trình điều tra cơ quan Công an xã V, huyện Q đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét đến. Đối với bị cáo Trương Văn L là người đang có tiền án về tội đánh bạc, đang trong thời gian thử thách của án treo. Do đó hành vi đánh bạc lần này của bị cáo L thuộc trường hợp đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Tiền án của bị cáo đã được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một tệ nạn xã hội trực tiếp xâm phạm đến nếp sống văn minh, trật tự công cộng trong xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật và thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản... nhưng vì ham chơi, muốn kiếm tiền nhanh chóng mà không phải lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tuy bị cáo không phải là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ phạm tội nhưng tích cực tham gia đánh bạc và đánh cho đến khi bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo L là người có nhân thân xấu. Tại bản án số 26/2018/HSST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 25 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 tháng về tội đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng

rèn luyện bản thân, không thực hiện đúng quy định của Luật thi hành án hình sự về nghĩa vụ của người đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo mà đến ngày 14/11/2021 bị cáo lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần cách ly bị cáo L ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội lần này đang trong thời gian thử thách của án treo nên phải tổng hợp hình phạt 25 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 26/2018/HSST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt cần khấu trừ thời gian đã bị tạm giam của bản án số 26/2018/HSST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H cho bị cáo L là 03 tháng 23 ngày (từ ngày 28/8/2017 đến 21/12/2017) theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp của bị cáo L là làm ruộng, thu nhập chỉ đủ sống nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền đã được sử dụng vào việc đánh bạc là 750.000 đồng; tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị sử dụng như 01 bộ bài tú lơ khơ bao gồm 52 quân bài, màu xanh, trắng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 1,9m x 1,5m.

[8] Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn L 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt 25 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 26/2018/HSST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 31 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó là 03 tháng 23 ngày (từ ngày 28/8/2017 đến 21/12/2017).

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 750.000^{đ} (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, màu xanh, trắng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 1,9m x 1,5m.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 21/01/2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Trương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^{đ}, (*Hai trăm nghìn đồng*).

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Q
- Sở Tư pháp Hà Giang;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh;
- CA huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- UBND xã V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hải Phương